
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 4

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran ghi chép.</blockquote>

[06/08/2022 - 06:39 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 4

Hôm qua chúng ta học xong Danh – Sắc, Chỉ - Quán, Chánh Niệm và Tỉnh Giác, đó là những phương pháp căn bản, rất rất căn bản. Và cũng phải nói thêm những định nghĩa về chỉ và quán, danh và sắc, ở mỗi 1 lần giảng chúng tôi chỉ trình bày 1 phần thôi chứ không phải tất cả đâu nha.

Sáng hôm nay chúng ta học tiếp 2 pháp cần phải đoạn trừ. Làm ơn những vị nào có trong room, nếu có lòng theo dõi lớp học, về xem kỹ lại biến tri là cái gì, thắng tri là cái gì, thể nhập là cái gì, đặc chứng là cái gì, làm ơn ôn lại cái đó. Đây là những thuật ngữ bắt buộc phải hiểu rõ thì mình mới có thể học hết bài kinh này mà không bị trở ngại. Tiếp theo mình học 2 pháp cần phải đoạn trừ, đó là VÔ MINH và HỮU ÁI.

Hôm trước chúng tôi có nói rồi, thiện pháp để tu tập thì có rất nhiều nhưng để đoạn trừ được phiền não thì thiện pháp chủ lực vẫn phải là trí tuệ. Các vị nhớ dùm cái đó nha. Tức là tất cả thiện pháp đều có vai trò quan trọng hết trong chuyện tu tập lìa bỏ phiền não, chứng đắc thắng trí. Riêng chuyện cắt đứt phiền não thì nguồn chủ lực vẫn là trí tuệ, bằng chứng là trong tâm mình chỉ thấy có thánh đạo thôi, thánh đạo là tâm cắt đứt phiền não. Trong thánh đạo chủ yếu là trí tuệ soi thấu được 4 đế.

Bởi vì tôi nói rồi, có hiểu được 4 đế là gì thì mới lìa bỏ được phiền não. Nói cho rõ hơn là phải hiểu tập đế là gì thì mình mới bỏ được, có hiểu được khổ đế là gì thì mình mới bỏ được tập đế. Cái này quan trọng.

Tôi nhắc lại, thiện pháp nào cũng quan trọng cho quá trình tu chứng nhưng mà đặc biệt trong chuyện cắt đứt phiền não, trí tuệ rất là quan trọng, nó có vai trò chủ lực, chủ yếu.

Ở đây 2 pháp cần phải đoạn trừ, thứ nhất là vô minh. Tôi ôn lại nha. Vô minh ở trong đây các Ngài nói rõ luôn, vô minh ở đây là vô minh trong 4 đế. Trong đây để là Dukkhadithsu ananan – anana 4:00 là vô minh, đồng nghĩa với avijja là vô minh trong khổ, tập, diệt, đạo. Dukkhadithsu – Dukkha là khổ đế còn adith ở đây là chỉ cho 3 đế còn lại, Dukkhadithsu hiểu là 4 đế, Dukkhadithsu ananan là vô minh trong khổ tập diệt đạo.

Không biết mọi hiện hữu ở đời là khổ, không biết mọi thứ ở đời là khổ đau nó đắng hay là nó ngọt, nó đắng thì khổ đã đành nhưng mà nó ngọt cũng là khổ gián tiếp. Vì sao? Vì đi tìm nó cũng là 1 cái khổ. Tìm rồi mà giữ được nó lại là cái khổ, rồi giữ không được lại là cái khổ khác. Nhớ nha!

Đắng thì khổ đã đành, còn ngọt cũng là khổ mà là khổ gián tiếp. Vì sao? Vì trên đường đi tìm cái ngọt đã là khổ, tìm được rồi mà giữ được nó đừng để cho nó mất lại là cái khổ khác. Ai có gia đình, ai từng sợ mất mát tiền bạc, tình cảm, uy tín, danh vọng, người đó hiểu dữ lắm, rất là hiểu cái này. Tìm thì khó, có rồi giữ cũng cực.

..... đoạn này bị mất tiếng.....

22:15

Có 2 pháp cần phải đoạn trừ là Vô Minh và Hữu Ái.

Vô minh ở đây là vô minh trong 4 đế, không biết mọi hiện hữu là khổ, thích cái gì là thích trong khổ, muốn hết khổ thì không thích trong khổ nữa. Mà muốn hết khổ thì chỉ làm 1 chuyện thôi đó là phải thấy mọi hiện hữu là khổ để không thích thú trong bất cứ cái gì nữa tức không thích thú trong khổ nữa. Nhờ vậy chứng diệt đế. Không tiếp tục có tập đế nhờ vậy chứng diệt đế. Hành trình này là đạo đế.

Phải thấy mọi hiện hữu là khổ để không tiếp tục còn tập đế nhờ vậy chứng diệt đế, hành trình này là đạo đế.

Hành trình này là hành trình gì? Là nhìn lại cái khổ, toàn bộ pháp môn Tứ Niệm Xứ là hành trình nhìn lại khổ đế, để không còn tập đế nữa. Nếu đủ duyên lành thì ta chứng diệt đế. Nó rất đơn giản, về lý thuyết nó rất đơn giản. Có chỗ quý vị thấy đạo đế chính là bát chánh đạo, đây là 1 công thức truyền thống nhưng mà trong trường hợp này, ta hoàn toàn có thể định nghĩa pháp môn Tứ Niệm Xứ là hành trình tu tập bát chánh đạo. Và nói cho nó sáng sủa hơn 1 tí, nó chính là hành trình nhìn lại khổ đế.

Vd như hồi xưa giờ mình đi, đứng, nằm, ngồi, ăn uống, khóc cười v.v... mà mình không có biết mình đang sống trong khổ và mình tiếp tục đam mê, đầu tư trong khổ. Đam mê trong cái khổ là sao? Đam mê trong nhà cửa, trong nhan sắc, trong tiếng tăm, trong quyền lực, trong quen biết tình cảm v.v... thì những cái đó đều là khổ hết. Mình đam mê trong đó thì cái niềm đam mê đó chính là tập đế. Như vậy tập đế là niềm đam mê trong khổ đế.

Bây giờ không muốn có khổ nữa thì đừng tiếp tục đam mê nữa. Có nghĩa là không muốn có khổ đế thì làm ơn buông thả tập đế đi, nếu đủ duyên lành thì ta chứng diệt đế. Còn nếu không đủ thì ta tiếp tục con đường nhìn khổ để buông tập, nhìn khổ để buông tập. Toàn bộ pháp môn Tứ Niệm Xứ là nhìn lại khổ đế, tức là nhìn lại đời sống của thân tâm. Khi mình nhìn lại mình thấy thân mình toàn là khổ thôi.

Các vị nghĩ lại coi Tứ Niệm Xứ có phải là nhìn lại khổ đế không? Và quan sát thấy rằng bên cạnh khổ đế là niềm đam mê trong khổ đế. Tu tập Tứ Niệm Xứ là nhìn lại khổ đế và thấy rõ niềm đam mê của mình trong khổ đế, thấy rõ ràng từ sáng cho tới chiều, từ lúc còn trẻ cho tới già, mình cứ cắm đầu mình vùi sâu trong khổ đế và gầy dựng bao nhiêu niềm đam mê toan tính, trù hoạch, kế sách lo cho con, lo cho cháu, lo cho nhà, lo cho bản thân. Tất cả những cái mình lo đó đều là khổ hết, mà mình lại đam mê trong đó. Đam mê trong những thứ làm khổ mình thì gọi là tập đế.

Tu Tứ Niệm Xứ là mình nhìn lại những thứ đã làm khổ, mình nhìn lại bằng cách nào? Có 3 cách nhìn.

- Cái nhìn thứ 1 là mình nhìn bằng trí văn – tức là mình học đạo, mình nghe giảng, xem kinh, đọc sách để mình biết được mọi thứ là khổ, cái biết đó là cái biết vay mượn.

- Cái nhìn thứ 2 là suy tư, thẩm thía, buông sách ra nhắm mắt lại để thẩm thía điều đã đọc, nhắm mắt lại để thẩm thía cái gì nó đang xảy ra cho mình bằng cách lý luận, suy tư. Cái đó được gọi là trí tư.

- Cái thứ 3 mới đặc biệt, đó là mình nhìn lại khổ đế bằng trí tu. Trí tu là khả năng nhận thức không đến từ lý luận suông, cũng không đến từ chữ nghĩa, sách vở từ chương, không đến từ những gì ta thấy, ta nghe, ta đọc mà đến từ kinh nghiệm chánh niệm.

Tôi nhắc lại 1 lần nữa, mình chỉ nghe thôi, nghe nói mọi thứ ở đời là vô thường, mình thấy nó có lý, nó đúng. Thấy cái này là đúng, chuyện mình thấy đúng đó, cái thấy này là cái thấy vay mượn do người ta nói. Nhưng cái này mới của mình nè, đó là 1 ngày nào đó mình sống chánh niệm, mình sống chậm lại, mình thấy rõ ràng là mình đang trở thành 1 cái khác trong từng phút. Không hề có 1 Nguyễn Văn Tý, Nguyễn Văn Tèo nào tồn tại quá 1 giây đồng hồ, không có, không hề có là vì sao? Là vì tám thân này của mình nó liên tục thay đổi theo từng giây và cái tâm của mình nó cũng buồn, vui, thiện, ác trong từng giây. Có nghĩa là thân tâm của mình nó sanh và tử, nó sanh và tử, nó sanh và tử, nó trầm luân từ giây này qua giây khác, mình luôn luôn trở thành cái gì đó mới hơn, khác hơn, cái cũ đã mất hẳn không để lại dấu vết. Cái sau kế thừa cái trước bằng cái lực đẩy các duyên, cái sau không phải là cái trước.

Cho nên 1 lần ta thấy nhau cũng là lần cuối cùng mà cũng là lần duy nhất. Mỗi lần ta nhìn thấy nhau đầu đó là cha mẹ, con cái, vợ chồng, anh em, bạn bè, quyến thuộc hay người dưng nước lã, cứ mỗi lần người này nhìn thấy người kia, cái lần nhìn thấy đó đó là nhìn thấy duy nhất và cũng là nhìn thấy đầu tiên và cuối cùng. Vì con người người mình nhìn thấy đó trong vòng tích tắc nó đã ra con người khác rồi. Thực chất mình không tin, cho nên nếu mình không tin chúng ta thay đổi đối tượng tích tắc, thì chúng ta cứ nhớ như vậy chúng ta tin nè. Nếu không có sự thay đổi trong vòng tích tắc thì làm sao mà có chuyện răng long tóc bạc được, làm sao có chuyện đầu hôm sớm mai từ 1 đứa bé mà nó thành ông cụ bà lão được, nó phải có sự chuyển đổi bàn giao từ từ chứ. Và nếu không có sự thay đổi trong từng giây thì làm gì có chuyện hồi nãy mình vui thiệt là vui bây giờ mình giận thiệt là giận là sao? Từ cái vui đó qua cái giận nó rất nhanh thưa quý vị, rất nhanh.

Có người tình cờ cho mình coi 1 cái clip sinh nhật rất là vui, thằng bạn nó cho mình coi. Mình đang coi mình thấy vui, bạn bè ai cũng thân hết, mình đang rất là vui, thỉnh thoảng mình liếc thấy bà xã của mình đang dancing với 1 người khác, tay trong tay, mắt nhìn nhau nòng nòng, đấm đuôi. Cái niềm vui nãy giờ bùm 1 cái, chưa tới 1 second là nó biến ra người khác liền. Có nghĩa là trong cái clip chỉ có 3 phút thôi, mình đang coi rất là vui, mình liếc thấy ông xã, bà xã, boy friend, girl friend, bạn gái của mình họ tay trong tay với người khác, cặp mắt 2 người ngó nhau nòng chày mà ngấm thì quý vị nhắm coi từ cái vui chuyển qua cái buồn tích tắc thôi quý vị, nhanh lắm quý vị, nhanh lắm.

Và các vị có biết rằng mới ngày hôm qua chúng tôi coi được bản tin là có 1 cặp vợ chồng người Iraq bay từ Úc về Cuba. Trên chuyến bay đó, mới ngày hôm qua nè, ông chồng ngủ quên, cái phone của ông chồng xài bằng dấu vân tay, lúc chồng ngủ bà vợ mới lấy ngón tay chồng để vô trong nút mở khóa phone. Ông chồng ngủ nên không biết bà vợ dùng ngón tay mình mở phone và nằng mở ra nằng mới phát hiện ra 1 đồng hình ảnh của chàng với 1 người khác, thế là nằng nổi dịch lên, nằng quậy chuyến bay đó đến mức phải delay, phải hoãn chuyến bay đó để cảnh sát bên dưới, an ninh hàng không họ lên họ đem 2 vợ chồng với đứa con xuống đất để chuyến bay tiếp tục bay về Cuba, để sợ chưa? Mới ngày hôm qua thôi.

Có nghĩa là cái tâm của mình từ vui qua buồn, từ thiện qua ác trong vòng tích tắc. Và tâm thân của mình từ dễ chịu qua khó chịu chỉ là tích thôi quý vị. Cho nên tu tập Tứ Niệm Xứ là sao? Là nhìn Khổ để thấy rằng Tập đế là vô lý. Tại sao vô lý? Là vì khi nhìn kỹ Khổ đế mình mới thấy rằng tất cả đam mê của mình toàn là đam mê trong cái khổ không à thì mình mới thấy là vô lý. Nếu đủ duyên ba la mật thì ngay khi ta nhận thấy rằng nó là đam mê vô lý thì lập tức ta chứng thánh, tức là ta chứng Diệt đế. Còn nếu không thì ta tiếp tục ăn rồi cứ làm 1 chuyện thôi: nhìn vào cái Khổ đế không tiếp tục nuôi lớn cái Tập. Cứ vậy làm chừng nào nó thắm, còn không thành thì đến già đến chết vẫn còn tìm để nhìn KHỔ buồng Tập, nhìn Khổ buồng Tập, nhìn Khổ buồng Tập, đủ duyên thì chứng Diệt. Nhớ nha!

Và toàn bộ hành trình nhìn Khổ đế buồng Tập này nè, cái hành trình này được gọi là Đạo đế. Nhớ, cái đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ 2 làm ơn nhớ chuyện này quan trọng. Quan hệ giữa 4 đế với nhau không giống nhau. Tập đế tạo ra Khổ đế nhưng mà Đạo đế dẫn đến Diệt đế. Có rất nhiều người khi viết về 4 đế của đạo Phật viết sai, nói là: cái Tập nó tạo ra Khổ mà Đạo nó tạo ra Diệt. Không phải. Tập đế tạo ra Khổ đế, nhưng mà Đạo đế dẫn đến Diệt đế, Diệt đế là Niết Bàn, Niết Bàn không do cái gì tạo ra hết.

Ngày hôm qua tôi nhớ tôi có nói với bà con, bà con còn nhớ không?

Trên đời này có 2 thứ hạnh phúc lạ lắm, 1 thứ hạnh phúc là do có cái gì đó và hạnh phúc thứ 2 là do không có cái gì đó. Mình quen rồi, mình cứ nghĩ rằng hễ có con thì phải có mẹ, có kết quả thì phải có nguyên nhân, quen cách suy nghĩ đó. Nhưng mình quên 1 chuyện đó là, cái gọi là nguyên nhân ở đây nó không phải chỉ có 1 kiểu nguyên nhân.

Cái thứ 1 là chúng ta hạnh phúc là chúng ta có cái gì đó và trường hợp thứ 2 là chúng ta hạnh phúc vì chúng ta không có cái gì đó. Cái không có đó đó, nếu thích mình vẫn có thể gọi nó là nguyên nhân, nếu thích – if you like. Nhưng mà các vị có đồng ý với tôi là nguyên nhân này là con số 0. Vì sao? Vì cái thứ nhất, hạnh phúc có được từ việc có cái gì đó, hạnh phúc đó là số dương. Nhưng mà nó khổ 1 cái là có thứ hạnh phúc mà nó đến từ chuyện mình không có cái gì đó, là con zero, không có cái gì hết.

Ở đây cũng vậy, Niết Bàn là gì? Niết Bàn là trạng thái có được ngay khi Tập đế biến mất, chỉ vậy thôi. Còn giải thích thêm thì Ngài không giải thích bởi vì Ngài biết rõ cố ý giải thích 1 điều không thể giải thích là ta đang hướng dẫn sai lệch nhận thức của người khác. Tôi nói hoài, quý vị muốn biết café nó ra làm sao thì nhiều lắm là tôi hướng dẫn quý vị cách pha café và chỗ mua café. Làm sao để có café và làm sao để pha ra ly café, nhiều lắm là tôi giúp tới đó thôi. Chứ tôi không thể nào mà tôi ngồi mô tả hương vị café cho quý vị, tôi càng mô tả thì tôi càng làm sai lệch nhận thức nếu có của quý vị về ly café.

Cho nên nhiều người cứ nghĩ Đức Thế Tôn cố ý làm huyền bí cái vấn đề Niết Bàn, không phải, chuyện đó rất là đơn giản. Bởi vì Ngài biết rằng với ai còn tham ái thì họ không thể nào hiểu Niết Bàn là cái gì hết trơn, càng giải thích thì họ càng hiểu sai thôi. Cho nên đó là lý do tại sao người ta không có chịu nổi Phật giáo truyền thống, người ta thích Phật giáo phát triển hơn. Ở bên Phật giáo phát triển khi người ta đưa ra những hình ảnh của Tây phương Cực lạc thì nghe nó đã lắm, dễ hiểu lắm. Ở đó có ao pháp công đức, rồi có tiếng chim hót ra biết nói pháp, gió thổi ra nhạc, rồi có hồ bát công đức, có ao thất bảo, rồi có bao nhiêu thứ hào quang, hoa sen châu ngọc, vô lượng Thánh chúng, có Đức Phật A Di Đà hoàng pháp ở đó. Mình nghe rất là dễ hiểu bởi nó nằm trong tập nhận thức của mình, trong tập tưởng tượng của mình.

Còn cái này mình chỉ biết đơn giản Khổ là vì mình thích tầm lum, bây giờ mình muốn hết Khổ thì mình đừng thích tầm lum nữa. Và khi mình không thích tầm lum nữa, thì mình sẽ nhận ra cứu cánh mình vừa đạt được đó là Niết Bàn. Niết Bàn là cái gì? Ở đây tôi chỉ có thể giúp quý vị 1 chuyện thôi. Niết bàn không phải là cõi, Niết Bàn không phải là không gian để mình có mặt như là cõi này cõi kia, không phải. Chỉ cần biết nó là trạng thái mà người dứt tuyệt được phiền não họ sẽ cảm nhận được nó là cái gì.

Tôi ao ước như thế này, có dịp nào đó mình hữu duyên, mình gặp nhau ở 1 nơi chốn như hiện giờ. Hôm nay là ngày 8, còn 2 tuần nữa chúng tôi có 1 vài người Phật tử tìm đến chỗ chúng tôi bên Thụy Sĩ, họ ở nấu cơm rồi chúng tôi đi kinh và chắc chắn là sẽ có những buổi ngồi uống trà, và họ sẽ hỏi tôi về kiết tạng, dĩ nhiên tôi không phải là Thánh nhưng chắc chắn trong không khí tay đôi như vậy đó, tôi sẽ nói cho họ nghe nhiều hơn, họ dễ hình dung về cái gọi là cứu cánh tu học của mình.

Cứu cánh tu tập của mình mình phải biết chứ. Tôi không thể nói cho họ nghe về ly café, về hương vị café, nhưng ít ra tôi nói nhiều hơn, chẳng hạn tôi nói họ về chuyện mua ở đâu và pha làm sao tôi sẽ nói nhiều hơn. Mình phải biết trước mình nói chuyện trong khuôn khổ 1 lớp học với thời lượng 1 tiếng rưỡi đến 2 tiếng thì tôi nói thiệt là tôi cứ bó tay thôi. Và quý vị có nhu cầu, có điều kiện thì báo tôi biết. Tôi nói rõ lần nữa là còn 2 tuần nữa tại đây, chỗ chúng tôi đang giảng nè, bên Thụy Sĩ nè, chúng tôi sẽ có cuộc họp mặt trong 2 tuần, 2 tuần nha. Họ đến họ nấu cơm như vậy trong 2 tuần, tha hồ.

Cho nên tôi lấy làm tiếc cho những vị hiếu học mà không có điều kiện. Người ta có được duyên rồi đó, người ta có 2 tuần.

Vô minh là không có khả năng nhận biết diễn biến Tập đế là gì, Khổ đế là gì. Khi mình không biết Khổ đế là gì làm sao mình dứt được niềm đam mê. Không dứt được niềm đam mê thì làm sao chúng được Niết Bàn. Chính vì mình không biết Khổ là gì, không biết Tập là gì cho nên mình không hành trì Đạo đế. Khi mình biết Khổ là gì, Tập là gì thì ngay hành trình nhìn Khổ để bỏ Tập đó là Đạo đế.

Không có hiểu biết về 4 cái này thì gọi là Vô Minh.

Tiếp theo là Hữu Ái. Hữu Ái là gì? Ở đây ghi rất là rõ. Hữu Ái là đam mê thích thú trong 6 trần với niềm tin vào 1 cái tôi vĩnh hằng.

Ở đây tôi nói cái tôi vĩnh hằng các vị nghe nó hơi xa lạ nhưng mà nói vậy chắc quý vị hình dung ra. Là miệng mình nói vô ngã, miệng mình nói đời là phù du, sương khói, đời là lúc có lúc không, miệng mình nói như vậy. Nhưng mà ngằm ngằm trong đáy lòng của mình luôn luôn có 1 cái tôi, cái tôi đó mình thấy nó dễ lắm. Đó là khi nào có ai khen mình, mình thấy sung sướng, khen người khác thấy khó chịu. Khi người ta chê mình, chửi mình mình thấy khó chịu, mà khi nghe người khác chửi người khác mình, một là mình không có cảm giác gì hết, hai là mình thấy sung sướng.

Như vậy rõ ràng là có 1 cái gì đó ở đây và ở kia, tiếng Tàu kêu là bỉ thử, đó cái tôi nằm ở chỗ đó đó. Và mình thấy rõ ràng cái vui buồn của mình nó quan trọng hơn cái vui buồn của 7 tỷ người trên hành tinh. Đó là cái tôi, cái tôi nằm ở chỗ đó. Lúc đó là dịp mình nhìn cái tôi của mình. Cũng giống như mình muốn biết mình có máu hay không, mình muốn biết máu là gì thì mình lấy đồ mình chọc vô thân thể mình, nó ra cái đỏ đỏ, cái dịch chất màu đỏ đó là máu đó quý vị. Bình thường mình không thấy máu đâu.

Ý niệm về cái tôi, thật ra cái tôi là ý niệm ảo tưởng, nó giống như cái bánh vẽ vậy đó. Cho nên ở đây hữu ái là gì? Hữu ái là niềm đam mê trong 6 trần với niềm tin cái tôi hằng hữu, vĩnh cửu. Còn vô hữu ái là sao? Vô hữu ái là đam mê trong 6 trần với cái tôi hiện tiền, có nghĩa là người này mắc vào đoạn kiến cho rằng chết là hết. Có cái tôi, đúng, nhưng tôi nghĩ chết rồi là hết sạch không còn tiếp tục, chuyện đó hết rồi. Tôi vẫn đam mê trong 6 trần nhưng mắc đoạn kiến cho nên tôi hiểu chết rồi là hết, chết rồi là không còn dấu vết gì trên đời này, không còn cái gì tiếp nối phía sau đó nữa hết. Cái đó là đoạn kiến.

Còn thường kiến nó ngằm ngằm mong mỏi, trông đợi sự tiếp nối của 1 cái tôi trong hình thức này hay hình thức khác. Cái đó được gọi là hữu ái.

Quý vị hỏi tôi vậy chứ (trong room tôi biết có nhiều người có thể đọc được chú giải Pali, những vị nào đọc được thì thôi, còn nếu quý vị không đọc được thì hỏi) ủa sư giảng sư dựa vào đâu? Tôi xin nói rõ là tôi đang nhìn chú giải kinh Phúng Tụng để giảng kinh Thập Thượng. Bởi vì chính vì 2 kinh này do 1 người giảng, đã vậy nội dung nó hơi giống nhau cho nên là Ngài Buddhaghosa Ngài chỉ giảng có một kinh một à, còn kinh kia Ngài thích thì Ngài giảng không thì kêu là xem lại đoạn trước, xem lại kinh trước.

Như vậy có 2 pháp cần phải đoạn trừ là Vô Minh và Hữu Ái.

Tôi xin nhắc lại 1 lần nữa, ở đây Ngài Xá Lợi Phất Ngài đem nhiều vấn đề giáo lý ra nói cho 500 vị đệ tử. Và trong chú giải nói rằng 500 vị này là 500 vị lợi căn hết, cho nên sau khi nghe xong bài kinh Thập Thượng này thì 500 vị đó lập tức đắc A La Hán lục thông, tam minh, tứ tuệ phân tích. Dễ sợ như vậy! Cái bài kinh này nè.

Tam minh có nghĩa là vị này có khả năng biết rõ nhân luân hồi, quả luân hồi và kết thúc luân hồi.

Quả luân hồi là sao? Gọi là Túc mạng minh. Chính là mình nhớ rõ đời trước mình đã sanh ở đâu, mình làm loài gì, giống gì, mặt mũi, tuổi thọ, hình dáng, đặc điểm sanh hoạt, phái tính, sở tính, khuynh hướng tâm lý, bla bla ... như thế nào, đó gọi là Túc mạng minh còn gọi là trí về quả luân hồi.

Trí về nhân luân hồi là sao? Tức là cái Minh thứ 2 đó, có nghĩa là sinh tử minh. Ngài biết rõ rằng vì đâu chúng sinh kẻ thì sang người hèn, kẻ ngu người trí, kẻ giàu người nghèo, kẻ sướng người khổ. Vì đâu, vì hạnh nghiệp gì mà nó dẫn tới mấy cái đó. Cái này gọi là trí về nhân luân hồi.

Túc mạng minh là trí về quả luân hồi. Sinh tử minh là trí về nhân luân hồi. Lậu tận minh là trí kết thúc luân hồi.

Có nghĩa là vị này sau khi thấy quả luân hồi, ở ta đã sanh ra là vậy vậy vậy đó, thứ 2 là ta như vậy như vậy là vì cái nghiệp gì, như vậy như vậy đó. Cứ thấy nhân thấy quả rồi sao? Vị này bèn thấy ra 1 chuyện vô cùng đặc biệt mà vô số kiếp sinh tử tiền thân chưa bao giờ thấy ra. Đó là vị đó thấy rằng, à thì ra mọi thứ do nhân tạo ra, có rồi thì cũng do nhân mà mất đi. Các Ngài thấy rõ ràng, đương sự thấy rõ ràng mọi hình thức tái sanh đều là khổ, mà cái khổ đó nó được tiếp nối đời này qua kiếp khác bằng niềm đam mê trong khổ. Khi thấy như vậy, vị đó không còn thích thú trong khổ nữa. Như vậy thì thấy rõ Khổ để để chấm dứt cái Tập. Ngay khi chấm dứt Tập thì vị đó chứng Diệt đế. Hành trình thấy Khổ, lia Tập và chứng Diệt, hành trình đó được gọi là Đạo đế.

Khi hoàn tất hành trình này thì vị đó được gọi là chứng ngộ Lậu Tận Minh, tức là cái Minh thứ 3. Nhớ nha!

Tôi muốn trong lớp học này, tôi nói đi nói lại, nói chừng nào bà con thuộc như cháo. Mai một hễ nói Vô Minh là gì, Bốn Đế là gì, Tam Minh là gì, cái vị phải nhớ rào rào nha. Đó là chứng Tam Minh, còn Lục thông là sao?

Lục thông có nghĩa là vị này có khả năng đắc tứ thiên, hoặc tứ thiên của Tạng kinh tức Ngũ thiên của A Tỳ Đàm, vị này đắc được tối thiểu là Tứ thiên sắc giới, tối thiểu đó và thành tựu các loại thần

thông như là Thiên nhân thông – có thể thấy những thứ loài người không thấy được, – có thể nghe những thứ người ta nghe không được. Rồi Tha tâm thông là có thể hiểu được tâm người khác nghĩ gì. Rồi Túc mạng thông, Sinh tử thông, rồi Lưu tận thông. Tổng cộng lại gọi là Lục thông.

Nói thì nói kể Tam Minh chứ thật ra ai nói lục thông thật ra Tam minh nằm trong lục thông mà tại đây là cách kể cho nó sang vậy thôi.

Bởi vì có những vị đắc Tam minh mà không có đủ những loại thần thông, có những vị vừa có Tam minh mà vừa có thần thông nên được gọi là lục thông. Còn có nhiều vị chỉ đắc Tam minh thôi, có nghĩa là có khả năng biết được cái nhân sinh tử, quả sinh tử và kết thúc sinh tử chứ không có khả năng biến hiện thần thông, di sơn đảo hải, dời non lấp biển, kêu mây gọi gió, không làm được, nhớ nha.

Còn Tứ Tuệ Phân tích là sao?

1) Pháp vô ngại giải: Vị này có khả năng nghe cái gì cũng hiểu được, nghe người ta nói cái gì cũng hiểu được ý nghĩa của nó, đó gọi là nghĩa vô ngại giải, tức là nghe nói cái gì cũng hiểu được hết. Pháp của ngại giải là nghe cái gì cũng có thể liên tưởng về giáo lý của Đức Phật hết.

Vd như bây giờ vị đó nghe kể 1 câu chuyện bình thường thôi, nghe kể sáng nay có 2 người đàn ông đánh lộn với nhau. Vị đó vừa nghe như vậy lập tức nghĩ ngay đó là 6 căn làm việc với 6 trần với sự tác động của 1 trong 5 triền, vd khả năng như vậy đó. Pháp vô ngại giải là như vậy đó.

2) Nghĩa vô ngại giải là nghe cái gì cũng hiểu, còn pháp vô ngại giải là nghe cái gì cũng có thể hình dung, liên tưởng về giáo lý của chư Phật.

3) Từ vô ngại giải là vị này không bị khó khăn trong vấn đề ngôn ngữ. Từ vô ngại giải có 2: 1) Tinh thông tiếng mẹ đẻ, là hiểu đến tận cùng tiếng mẹ đẻ, để làm chi? Để có khả năng trình bày cho người khác nghe 1 cách thoải mái, tự tại. 2) Còn vị khá hơn 1 chút, thì bên cạnh tiếng mẹ đẻ vị này còn tinh thông không giới hạn các ngôn ngữ khác. Chẳng hạn như Đức Phật Chánh Đẳng Giác, Ngài không bị giới hạn trong vấn đề ngoại ngữ, chúng ta có nói cái giống gì Ngài nghe cũng được hết, vd như vậy.

Có vị chứng từ vô ngại giải chỉ giới hạn trong tiếng mẹ đẻ thôi, chỉ giới hạn trong ngôn ngữ vị đó thường dùng thôi. Cái này quan trọng hay không? Rất là quan trọng. Các vị nghĩ tu là giải pháp là hết phiền não, là xong rồi phải không? Hai vị A La Hán, có 1 vị chạy khẫu, nói chuyện rất là khó khăn, trình bày mù mờ khó hiểu, còn 1 vị thì lưu loát mạch lạc, sáng sủa trơn tru. Dĩ nhiên khả năng hoằng pháp, thuyết phục, diễn giải của 2 vị A La Hán này dứt khoát là không giống nhau. Cái từ vô ngại giải quan trọng lắm. Nhiều khi chỉ để giải thích 1 vấn đề mà 1 vị nói lòng vòng lòng vòng, có vị thì có khả năng làm nó sáng trưng lên trong vòng 3 second. Thì lúc đó mình thấy từ vô ngại giải nó quan trọng.

4) Ứng khẩu vô ngại: Có nghĩa là, có chỗ ghi là biện nhưng mà có chữ patibhanna chúng tôi đọc trong chú giải giải thích là ứng khẩu vô ngại, có nghĩa là sao? Muốn là nó trào ra liền, gõ là trào, gõ là trào, bầm là trào chứ không có ngồi ê a ê a cả buổi. Đó là ứng khẩu vô ngại, có nghĩa chạm vô là ra, chạm vô là ra.

Sau bài kinh Thập Thượng này thì 500 vị đệ tử của Ngài Xá Lợi Phất đều chứng lục thông, tam minh và tứ tuệ vô ngại tức là tứ tuệ phân tích. Tại sao tôi đi 1 vòng như vậy để làm chi? Để tôi quay lại nội dung kinh, đó là:

Mình thấy Ngài đem từng vấn đề ra Ngài nói ở đây mình coi thường vậy đó. Mình nói: Ưa cái này đâu mà ghê ta? Ghê chứ. Bởi vì từng vấn đề được nêu ra trong bài kinh này đều là toàn bộ Phật pháp.

Vd như này các Hiền giả có 2 pháp cần phải được đoạn trừ, đó là Vô Minh và Hữu Ái. Mình nghe rất là đơn giản, nhưng mà không. Tôi đã nói rồi, hiểu rõ vô minh là gì, bốn đế là gì, là toàn bộ Phật Pháp chứ còn cái gì nữa. Hiểu rõ Hữu Ái là gì là toàn bộ Phật Pháp rồi còn cái gì nữa. Chứ không phải đơn giản đâu.

Tiếp theo cái này mới ghê. Hai cái Vô Minh và Hữu Ái quý vị còn có thể hình dung đó là tinh hoa Phật pháp, còn 2 cái này mà dám nói là tinh hoa Phật pháp, đó là 2 pháp dẫn đến sa đọa, tức là chịu phần tai hại đó. Hai pháp dẫn đến sa đọa, hôm qua tôi giải thích rồi, tôi xin thưa với bà con, đó là dovacassata là khó dạy, ngoan cố, bướng bỉnh. Mà trong bản này Ngài Minh Châu Ngài dịch là ác

ngôn mới mệt mình đó chứ. Chữ dovacassata là chữ DU, là khó khăn, xấu xa, tiêu cực, mặt trái, bla bla...., còn vacassata ở đây nghĩa là lời nói, giống như sammavaca là chánh ngữ mà cộng lại thì Dovacassata có nghĩa là khó dạy. Nhớ dùm cái này, làm ơn ghi dùm cái này. Nếu cái này không học chú giải mà cứ ôm bảng dịch Hán Việt thì chỉ có chết, ôm nhau mà chết nha.

Khổ 1 chỗ tôi không có học vị, không bằng cấp, không học trò, không đệ tử, không chùa miếu, không tiền bạc, không uy tín... tất cả đều không. Bây giờ tôi nói chữ này dịch kỳ thì ai mà tin, khổ vậy đó. Ai biết ngoại ngữ làm ơn dò bảng dịch tiếng Đức, tiếng Anh, làm ơn dùm nha, làm ơn làm chuyện đó được không ta? Còn không lấy chữ này tra tự điển coi có phải không, có nghĩa là khó dạy. Và ác ngữ là gì? Là BẠN XẤU.

Tôi đã nói rồi, từng vấn đề trong bài kinh này đều là TINH HOA PHẬT PHÁP. Mà Vô Minh Hữu Ái còn hiểu được, còn Khó Dạy và Bạn Xấu tại sao tôi nói là tinh hoa Phật pháp? Xin lắng nghe.

Trong này dạy rất rõ, Khó Dạy (Pali) 59:50 có nghĩa là không lắng nghe lời góp ý, lời dạy đúng pháp. Ở đây giải thích vậy đó. Tại sao tôi lại nói 2 cái này là toàn bộ tinh hoa Phật pháp? Là bởi vì, tôi nói các vị có giận tôi cũng nói, hầu hết thì nói lịch sự, còn nói tất cả đều nói hơi nặng thì chính xác. Tất cả mọi người ở đây trong room này đều bị dính 2 cái này. Tại sao chúng ta sinh tử? Ta sinh tử vì ta luôn có đủ 2 điều tệ hại này.

Điều thứ 1 là khó dạy. Mình nghe lời của Thánh hiền, mình nghe là nghe kiểu ba mớ. Người ta nói người VN mình nghe cái gì chỉ nghe 1 nửa, hiểu 1/4, nhưng mà kê lại gấp đôi. Đó là người VN. Người VN phạm phu phần lớn khuynh hướng là như vậy. Một là biết chút đỉnh thì thích nói pháp, không biết gì thì thích nghe pháp, không có ai chịu nghe pháp thuyết, cái này rất là quan trọng. Một là thích thuyết pháp, hai là thích nghe người ta thuyết pháp, chứ không ai thích nghe pháp thuyết.

Thì ở đây chữ khó dạy cũng vậy, là mình không có khả năng mở lòng mình ra để mình nghe 1 cách thông minh, nhìn 1 cách thông minh, đón nhận 1 cách thông minh. Cái lòng của mình là cái ao tù, 1 cái ao mà không chịu để cho nước ra nước vào, toàn bộ nền tảng của mình trở thành nhà ngục của mình. Nền tảng là gì? Là tình trạng sức khỏe của mình, bối cảnh gia đình, bối cảnh giáo dục, môi trường sinh trưởng, bối cảnh xã hội, điều kiện tài chánh, điều kiện học thức. Tôi nhắc lại gia đình, xã hội, học đường, sức khỏe, nhất là não trạng, tâm trạng và thể trạng. Tất cả những cái này trở thành nền tảng để đánh giá cuộc đời, nhận thức cuộc đời và đón nhận những bài học về cuộc đời.

Nền tảng của thằng Tèo không giống của thằng Tý. Nếu thằng Tèo nó thông minh thì nó thấy rằng bẩm sinh tôi chậm thiệt, tôi không hiểu Phật pháp như là người khác hiểu nhưng ít ra, thằng Tèo nếu nó có huệ căn nó sẽ hiểu thế này: Tôi có thể chậm hơn người khác, tôi có thể hiểu cạn hơn người khác nhưng mà tôi có biết 1 điều là tôi chậm và tôi cạn. Tôi có thể chậm, tôi có thể cạn nhưng điểm đặc biệt là tôi luôn biết rõ tôi chậm và tôi cạn. Cái nguy hiểm nhất là mình chậm, mình cạn, mình hiểu sai mà mình lại không biết mình chậm, mình cạn và mình hiểu sai, nguy hiểm là chỗ đó.

Từ nền tảng tâm sinh lý, từ nền tảng giáo dục, xã hội và học đường, sách báo, bạn bè, công sở, từ những nền tảng này nó biến chúng ta thành ra là 1 cái thành kiên cố, chúng ta lì hơn trâu, chúng ta có cách đón nhận điều hay lẽ phải từ nhiều cách.

Tôi nói lại lần nữa, tất cả những thứ chúng ta có được là do cha mẹ trang bị, xã hội trang bị, trường lớp trang bị, thầy bạn trang bị để chúng ta đi vào đời như là những thứ hành trang nhưng khổ thay thứ hành trang này nó lại là rào cản để chúng ta lì như con trâu, yeah, phải nói là lì như trâu. Chúng ta nghe giảng cái gì mà nó chạm nọc vô cái tôi của mình là mình nổi điên lên mình, mình nhảy lên tới nóc luôn, nha. Cái khả năng này trong kinh gọi là (tiếng Pali) – tức là dù được hướng dẫn đúng pháp vẫn nổi điên như thế.

Hôm nay quý vị bất mãn 1 ông già tăng, cái thói quen này nếu mà nó cứ kéo dài, nó cứ tiếp tục đến khi gặp các bậc Thánh hiền, chư Phật 3 đời mười phương, mà mình tiếp tục mình lì như vậy là mệt nha. Có nghĩa ai nói cái gì vừa ý mình thì ok, tôi nói 1000 lần có 2 cách nhận thức ở đời. Một là hiểu vấn đề theo bản chất sự việc, hai là hiểu vấn đề theo cách mình muốn. Trong room có nghe được, có hiểu được cái này không ta?

Có 2 cách nhận thức ở đời. Cách 1: Hiểu vấn đề theo bản chất, sự việc, nó làm sao hiểu như vậy. Cách 2: Hiểu vấn đề theo cách mình muốn. Và tôi xin nói rõ 1 chuyện, cái chuyện tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, quý vị phiền tôi cũng nói, đót nhà tôi tôi cũng nói. Là giáo lý Tứ Niệm Xứ Đức

Phật dạy, giáo lý Duyên Khởi, giáo lý Bốn Đế Đức Phật dạy rất là đơn giản, rất là đơn giản. Không phải là cạn đâu mà tại sao là đơn giản? Là vì Ngài là Tứ Sanh Từ Phụ, Ngài là cha lành 3 cõi, Ngài là đấng pháp vương cho 1 tỷ vũ trụ nhìn vào, lắng nghe, cho nên Ngài chọn cách nói đơn giản để làm chi? Vì đơn giản là Ngài mới giữ lại tính phổ quát. Khi vấn đề mình nói đơn giản thì mình mới giữ tính phổ quát.

Ngài nói rằng nấu canh chua là chỉ cần có nước, có me và có rau mùi. Ngài chỉ nói như vậy thôi, thì chúng sinh nào họ cũng có điều kiện nấu hết, ăn chay nấu cũng được, ăn mặn nấu cũng được, rồi đĩa thích ăn seafood nó cũng nấu được, đĩa thích ăn cá, ăn lươn, ăn gà, ăn heo nó cũng nấu được. Bởi vì công thức rất là đơn giản, tính phổ quát rất cao. Nhưng mà tới các ông thiền sư của mình, các ông pháp sư của mình là các vị lại đi sâu vô. Nấu canh chua là phải me, nước, rau mùi, đúng. Nhưng mà mình thích thêm chi tiết vô, hễ ông nào ăn chay thì ông bày nguyên công thức canh chua chay, ông nào ăn mặn thì bày nguyên công thức canh chua mặn. Rồi có cha rảnh còn phân tích cả ngàn trang về rau thơm. Rau mình có thể bỏ vào canh chua gồm bao nhiêu thứ ta? Rau om, ngò gai, quế, tần dầy lá, rồi rau tần dầy lá có bao nhiêu loại, Thái có bao nhiêu loại, VN có bao nhiêu loại. Rau cần miền trung có phải giống miền nam hay miền bắc hay không? Rồi rau ngò gai, rau om, vậy rau om trồng trên khô hay trồng dưới rãnh. Cứ nghe bỏ cả 1000 trang để nói về rau om thì tưởng tượng coi có động trời không. Rốt cuộc mục đích của mình là nấu nồi canh chua nhưng mà mình phải đọc cho hết 1000 trang về các loại rau, các vị nghĩ như thế nào?

Ở đây cũng vậy, nội dung Đức Phật hướng dẫn cho mình rất là đơn giản. Vì sao, nếu ta đủ duyên cứ theo cái đơn giản đó mà đi. Đằng này, chúng ta cứ mê chạy theo mấy cái hướng dẫn của đời sau, mà những cái hướng dẫn đó luôn luôn gắn đây những dấu ấn cá nhân, những kinh nghiệm rất đối riêng tư. Tại sao chúng ta chọn cái đó, vì sao? Là bởi vì chúng ta có máu khoải hiểu vấn đề như ý mình thích. Ông thiền sư nào, pháp sư nào, giảng sư nào giảng vừa não trạng, tâm trạng, thể trạng của mình thì mình bàn, không cần biết cái đó có thuộc kinh điển hay không.

Chính vì chúng ta luôn luôn ôm chặt vào cái thành tri định kiến đó cho nên Đức Phật Ngài mới dạy gọi cái đó là dovaccassata là lì, là khó dạy. Tại vì ai cũng có những nền tảng để mình ôm hết đó quý vị, ôm chặt vào cái đó. Lòng mình phải mở ra, lòng không mở ra thì làm sao đón nhận gió thu được, nhà nhiều cửa sổ gió mới vô nhiều. Nhà cửa đóng kín mít thì gió làm sao vô được, gió nào nó vô đây. Vì sao không chịu mở cửa? Là vì chúng ta ôm chặt vào những thứ mình ghét, ôm chặt những thứ mình thích. Ai nói cái gì chạm vào cái tôi thích thì tôi thương, ai nói cái gì chạm vào cái tôi ghét thì tôi vui. Chính vì chuyện mình chạy theo cái thích, theo cái ghét mới đẻ ra cái gọi là lì như trâu, dovaccassata là khó dạy đó, cái khả năng không tiếp nhận hoặc không có khả năng tiếp nhận chánh pháp, nhớ cái này quan trọng vô cùng.

Tiếp theo là papamittaca là ác hữu

Nãy giờ tôi nói hơi nhiều về khó dạy, chữ khó dạy trong kinh nghĩa có nghĩa là khác lắm chứ không phải khó dạy theo nghĩa ở ngoài của mình nha. Có nghĩa chữ khó dạy ở đây chạy theo cái thích và ghét để đánh giá vấn đề theo cách mình muốn chứ không phải là hiểu vấn đề theo bản chất thật sự của sự việc.

Giờ tiếp theo ác hữu là gì? Ác hữu ở đây không đơn giản là những người bạn xấu đâm cha, chém chú, đâm heo, thuốc chó, đốt nhà, cướp của, giết người, không phải. Hiểu như vậy nghèo lắm. Ác hữu là những người hay việc biết thiện giả ác tâm. Có những người mà mình càng tiếp xúc là ác pháp tăng lên: tham, sân, si, tà kiến, ái, mạn, nghi nó khởi lên thì đó gọi là bạn xấu. Những nơi chốn, thực phẩm, sách báo, website, những hình ảnh, âm thanh, bất cứ thứ gì mà mình càng tiếp xúc nó làm mình bệ rạc, hư đốn thì gọi là ác hữu. Nhớ nha! Chứ không phải giới hạn bạn hữu Papamitta là nghèo lắm, bạn hữu đây là tất cả chuyện gì khiến cho mình đồ đốn, bệ rạc, hư đốn thì gọi là ác hữu. Nghĩa rộng như vậy nha.

Tôi vừa nói với bà con rằng từng vấn đề trong bài kinh này đều là toàn bộ Phật pháp. Toàn bộ Phật pháp chỉ dạy cho mình 2 chuyện thôi. Một là đừng hỏi lại nữa, phải có khả năng lắng nghe cuộc đời và để từ đó có được những kiến thức đúng mức, đó là 1 nửa Phật pháp. Một nửa còn lại đó là lựa bạn mà chơi. Lựa bạn là sao? Tức là cái ăn, cái mặc, cái ở, cái giao du, cái tiếp xúc, cái nghe, cái

nhìn, cái suy tư, tất cả đều hướng đến lý tưởng tiến bộ tâm linh, tích thiện, tránh ác, cái đó gọi là thiện hữu.

Tuyệt đại đa số phàm phu của mình còn sinh tử là vì sao? Là vì mình cứ tìm những chỗ đoạn trường mà đi, chơi với bạn không lựa tốt xấu mà cứ chú ý chỗ thích hay ghét. Chỗ ở, rồi vật dụng, thức ăn, đề tài suy tư, rồi cái gì nghe, nhìn, nếm, đụng... tất cả phần lớn mình cứ chạy theo cái mình thích, trốn cái mình ghét. Cả 1 dòng sinh tử thăm thẳm chúng ta chỉ có làm 1 chuyện đó thôi quý vị, như con nít vậy đó, như 1 thằng khủng vậy đó, không có suy tư lý lẽ, chúng ta chạy theo cái thích và trốn cái ghét. Chúng ta quên rằng trong cái chúng ta tránh đó, có nhiều phần tử rất có lợi cho mình và trong những cái chúng ta chạy theo, có rất nhiều cái hại cho mình. Nhưng mà chuyện đó không quan trọng, chúng ta cứ cắm đầu chạy theo cái mình thích và trốn cái mình ghét. Thái độ này được gọi là chơi với bạn xấu. Các vị nghe kịp không?

Chơi với bạn xấu là vậy đó quý vị, chơi với bạn xấu là mình không phân biệt được cái mình thấy nghe, mình hiểu nếu nó có lợi có hại cho mình, cứ thấy thích là đút đầu vô. Hiểu như vậy mình mới thấy cái ác hữu của đời người nghĩa nó rộng kinh hoàng lắm.

Còn ở đây trong đây nó nói gọn thế này. Ác hữu nói nôm na theo nghĩa thường là người nào khi gần gũi ta phát triển các điều xấu sau đây:

1. Bất tín assaddha
 2. Dốt nát appasuta
 3. Bùn xỉ maccharino
 4. Thiếu trí tuệ không thể phân biệt thiện ác duppanna
- Bất tín: là không có niềm tin vào điều hay lẽ phải, không có niềm tin vào Phật pháp, cái này rất là dễ sợ. Sống ở đời coi như chỉ sống vì cái thích và cái ghét thôi, không màng đến chuyện đạo nghĩa, thiện ác.
 - Dốt nát: không có học hỏi về chánh pháp. Appa là ít, suta là lắng nghe – appasuta: ít chịu lắng nghe.
 - Bùn xỉ: maccharino
 - Thiếu trí tuệ
 - Ác giới

Không đức tin, không đa văn, bùn xỉ, thiếu trí tuệ, ác giới. Năm cái này là người bạn xấu dù đó là người hay vật. Ngày xưa không có website, không có internet nhưng ngày nay có website, có khi nào mình theo dõi mà để phạm vào 5 cái này thì cũng được gọi là bạn xấu, không phải đợi là con người có 2 tay, 2 chân, nhớ nha.

Điều thứ 2 là dễ dạy và thiện hữu: sovacassata và kalyanamitta. Hai 2 này rất là quan trọng.

Dovacassata là tự mình đóng cánh cửa, không lắng nghe điều hay lẽ phải, không có khả năng đón nhận chánh pháp từ thập phương, đó gọi là khó dạy.

Sovacassata là người luôn luôn ở trong tình trạng có thể lắng nghe để học hỏi dễ dàng. Cái này rất quan trọng. Tôi cũng nói thẳng luôn, trong đời đi dạy học thỉnh thoảng tôi gặp rất nhiều người có đủ trong 2 hạng này. Có người mình mới tiếp xúc chút xíu là biết người này họ không có khả năng đón nhận. Vì cái kiêu của họ, họ chỉ thích nghe điều họ muốn nghe thôi. Lẽ ra ta phải lắng nghe điều mình cần nghe hơn là điều mình muốn nghe.

Cho nên mình định nghĩa ở đây khó dạy là gì: là chỉ muốn nghe điều mình muốn nghe. Dễ dạy là luôn lắng nghe điều mình cần nghe. Nhớ nha! Điều này rất rất quan trọng. Chính cái này, chư Phật 3 đời 10 phương, Thánh hiền 3 đời 10 phương mình gặp gỡ, mình có được ân triêm lợi lạc, có thu hoạch lợi ích hay không là từ cái chỗ này.

Lắng nghe điều mình cần nghe chính là thái độ dễ dạy, còn chỉ nghe điều mình muốn nghe là khó dạy. Ở đây không nên hiểu là dị ngôn nha. Vị nào nghi ngờ tôi, dễ ẹt à, thời buổi computer dễ ẹt à.

Đánh đùm tôi vô coi chữ sovacassata vô internet coi có phải là dễ dạy hay không.

Thế nào là 2 pháp rất khó thể nhập, tức là rất khó chứng ngộ, rất khó hiểu được?

Đó là nhân và duyên làm cho các loài hữu tình bị ô nhiễm, nhân và duyên làm cho các loài hữu tình được thanh tịnh. Hai điều này cũng là toàn bộ tinh hoa Phật pháp. Tức là chỉ cần hiểu về 2 điều, hiểu được lý do nào chúng sinh bị ô nhiễm, lý do nào chúng sinh được thanh tịnh, thì 2 điều này là

toàn bộ tinh hoa Phật pháp. Chứ không cần phải bát chánh đạo, thất giác chi cao siêu, chỉ bao nhiêu vậy, vì sao? Toàn bộ thất giác chi, bát chánh đạo cũng chính là 2 điều này, kính thưa quý vị, chỉ 2 điều này. Có điều 2 điều này trong cách nói nghe không có thuật ngữ.

Trong cách nói của Ngài Xá Lợi Phất ở chỗ này không có nghe cái mùi của thuật ngữ, không có nghe nhắc những khái niệm chuyên môn, nhưng thật ra nội dung của 2 điều này là toàn bộ Phật pháp thưa quý vị.

Ngài nói rằng có 2 điều rất khó hiểu được. Điều thứ 1: Là điều kiện nào làm cho các loài hữu tình ô nhiễm. Điều thứ 2: Là điều kiện nào làm cho các loài hữu tình được thanh tịnh. Chỉ cần hiểu được 2 cái này phàm trở thành Thánh.

Những điều kiện làm cho chúng sinh bị ô nhiễm:

1. Suy nghĩ vô lý (Không khéo tác ý).
2. Khó dạy
3. Bạo xâu
4. Ba phiền não

Tất cả ác nghiệp trong 3 cửa thân, khẩu, ý là điều kiện khiến chúng sinh bị ô nhiễm.

Ngược lại là điều kiện khiến chúng sinh thanh tịnh.

Trong kinh nói Đức Bồ Tát Tát Đạt của mình trước khi thành đạo, dĩ nhiên còn là phàm, ngồi ở trong hạnh lâm, các vị coi trong bộ kinh Dvedhavitakka – kinh Song Tâm. Tự nhiên nói Song Tâm cái tôi đối bụng. Song Tâm có nghĩa là chia đôi tư tưởng. Có nghĩa lúc còn là bồ tát, Ngài ngồi trong rừng, Ngài mới tự nghĩ: cái suy nghĩ này nè, ta đang sống trong suy nghĩ nào, đời sống tinh thần của ta hiện giờ đang ra sao? Cái nào có lợi và cái nào có hại, nếu càng không phân biệt được thì đời này kiếp này không thể giải thoát. Con đường giải thoát cứu cánh, giải thoát chỉ đến được khi nào phân biệt được 2 cái này. Cái suy nghĩ nào, tư duy nào có hại, suy nghĩ nào, tư duy nào có lợi; cái suy nghĩ, tư duy nào nên có và không nên có. Chỉ riêng 1 chuyện đó thôi thì cũng đủ để 1 người từ phàm thành Thánh. Bài kinh này rất là quan trọng, nha.

Ở đây cũng vậy, Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói có 2 thiện pháp cần phải có để nhập định & chứng đắc. Một là: biết rõ cái gì làm cho mình bị ô nhiễm và biết rõ cái gì giúp cho mình trở nên thanh tịnh. Chẳng hạn như ở đây có 5 tâm hoang vu có nghĩa hoài nghi Phật, hoài nghi Pháp, hoài nghi Tăng, hoài nghi pháp môn hành trì và hoài nghi thầy bạn chung quanh. Tất cả những cái đó gọi là điều thiện để cho nỗi lòng chúng sinh ngày càng ô nhiễm hơn. Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, tu tập là 1 quá trình ngồi nhìn lại mình. Từ sáng đến chiều, hành giả luôn luôn biết rõ cái này là khổ, cái này là khổ tập, cái này là khổ đế, cái này cũng là 1 cách tu thôi quý vị.

Cứ mỗi lần mình phát hiện mình thích cái gì, mình khoái cái gì, mình biết đây là Tập đế, và cũng là cách tu. Thích cái gì, nghe cái gì mình thấy vui thấy khoái, biết đây là Tập đế. Còn bất cứ giây phút nào không phải là Tập đế thì mình phải hiểu ngầm toàn bộ cái này nó là Khổ đế chỉ vậy thôi. Đó là cách tu. Tôi nhắc lại, từ sáng đến chiều có nhiều cách tu. Một là mình biết rõ mình đây là gì, là Khổ đế hay gì, hễ không phải là cái thích thì là khổ hết. Nhớ nha, không phải cái thích đều là Khổ đế hết. Từ sáng tới chiều, đối với chúng tôi đó cũng là phương pháp tu. Mình thích cái gì, mê cái gì, để ý đây là cái gốc khổ, đó là Tập. Còn ngoài nó ra mình ăn, mình ngồi uống nước biết đây là khổ, mình cãi biết đây là khổ, mình đứng dậy mình đi biết đây là khổ, mình nằm ngả lưng xuống giường biết đây là khổ. Làm cái gì cũng khổ, mà hễ phát hiện ra có 1 chút gì thích thú thì đây là Tập. Chỉ vậy, đó cũng là cách tu.

Còn không tu theo giáo lý duyên khởi, biết rằng đây là ái, đây là thọ, đây là khổ, đây là lạc. Cái này là ái nè, cái này là thọ nè, chỉ cần biết bao nhiêu đó thôi. Thích làm cái gì, dù đó là việc thiện hay việc ác, chỉ cần biết đây là ác hành, đây là thiện hành. Mặc dù trong giáo lý duyên khởi chia ra tới 3 hành: phúc hành, phi phúc hành và bất động hành. Nhưng riêng tôi chia 2 hành thôi là ác hành và thiện hành. Nhưng với suy nghĩ thế nào là ác hành, có 1 suy nghĩ gì đó thế nào là thiện hành, chỉ với bao nhiêu đó thôi, không cần biết gì hết, đó gọi là tu theo giáo lý Duyên Khởi đó.

Chính ác hành tạo ra các tâm tái tục về cõi khổ, thiện hành tạo ra tâm tái tục về cõi vui. Người Phật tử nguyên thủy trong Phật giáo không hề có chuyện tái sanh, nhớ nha, chỉ có chuyện tục sanh. Trong room có nghe tôi giảng cái này chưa ta? Trong Phật giáo không hề có chuyện tái sanh mà chỉ

có tục sanh thôi. Tái có nghĩa là sự trở lại của cái gì đó, mà theo Phật pháp thì mọi thứ chỉ xuất hiện 1 lần duy nhất. Cho nên trong Phật giáo không có chuyện tái sanh, mình luôn miệng mình nói quen cái miệng như vậy nhưng trong tâm khảm mình hiểu chuyện tái sanh là không có, chỉ có tục sanh thôi. Tục là tiếp nối, mình nói hôm nay thôi chứ nói theo A Tỳ Đàm nói tới tét chưa xong. Tôi bây giờ tôi làm việc thiện, việc ác, chính cái thiện ác đó nó tạo ra tâm đầu thai cho tôi kiếp khác. Ngay kiếp sống này cứ mỗi 1 giây như vậy có vô số sát na tâm sanh sanh diệt diệt sanh sanh diệt diệt, cứ như vậy cho đến lúc tôi hết tuổi thọ. Đến lúc đó tâm mạng chung xuất hiện, tâm mạng chung là tâm tử, tâm chết đó. Nó vừa xuất hiện xong thì thiện nghiệp, ác nghiệp nào trong quá khứ, cái nào mà đúng lúc đó nó trở quả thì nó lập tức có mặt.

1:29:49

Các vị hỏi tôi vậy chứ làm sao có tâm tái sinh? Xin thưa, trong vòng luân hồi vô số kiếp nên lúc nào nó cũng sẵn sàng. Bây giờ tôi lụy các vị, các vị vừa tắt thở 1 cái là lập tức có tâm tái sinh liền. Cái đó có sẵn đừng có sợ nha. Tâm mạng chung vừa có mặt rồi nó biến mất, nó có mặt trong 1 sát na rồi nó biến mất, ngay sau đó là có tâm đầu thai, tiếng pali gọi là patisandhi, là sự tiếp nối, sự kết nối chứ không phải là tiếp tục. Tục ở đây là sự kế thừa, sự kết nối tiếp theo, tục huyền đó. Tục huyền tức là vợ mình chết rồi, mình lấy thêm bà nữa kêu là tục huyền, nối lại dây đàn đã đứt. Còn đàn bà chồng chết, lấy thêm chồng nữa kêu là tái giá, đàn ông mà vợ chết rồi lấy 1 người tiếp theo gọi là tục huyền. Tục là nối, huyền là sợi dây đàn, giống như mình nghe nói lục huyền cầm – cây đàn 6 dây. Còn đàn tranh, hồi đầu có 13 dây, không lẽ kêu cây đàn xập xám thì kỳ quá, nên kêu đàn tranh, đúng ra đàn tranh có 13 dây.

Tục ở đây là sự kết nối lại cái đã bị đứt. Trong tinh thần Phật giáo nguyên thủy không có chuyện tái sanh. Bởi vì tái có nghĩa là có cái gì đó quay trở lại, không có, không hề có cái quay trở lại. Mình là đời đời kiếp kiếp, cứ cái trước nó đẩy cái sau, cái sau nó có mặt thay thế cho cái trước, cứ như vậy mà luân hồi đời này qua kiếp khác, không hề có 1 cái gì tồn tại quá 1 sát na. 1 sát na là đơn vị hiện hữu của thân và tâm, đơn vị thời gian của nó rất ngắn, 1 nháy mắt có đến hàng triệu sát na. Mà hỏi sát na là gì? Sát na là đơn vị thời gian cũng được, mà nó là 1 đơn vị hiện hữu của danh sắc thân tâm cũng được, nó ngắn lắm.

Mọi thứ trên đời chỉ có mặt trong thời gian ngắn ngủi như vậy đó, rồi 1 lần rồi thôi. Có nghĩa là mỗi 1 cái buồn, vui, thiện, ác có mặt trên đời này chỉ có mặt trong 1 tích tắc rồi biến mất. Nhưng mà cái biến mất đó nó còn để lại hậu quả, buồn vui không để lại hậu quả, nhưng thiện ác để lại hậu quả.

Cho nên Thánh nhân khác mình ở chỗ là Thánh nhân cũng có đau, cũng có bệnh, cũng có đói khát, nóng lạnh, nhưng mà Thánh nhân cảm nhận được điều đó bằng biện pháp buông bỏ, cho nên Thánh nhân không có vì chuyện buồn, vui, sướng, khổ mà tiếp tục gieo nghiệp sanh tử. Còn mình thì không, mình hề gặp thứ không như ý thì mình sân, mình lại tạo nghiệp, mà mình đụng cái vừa ý mình nổi tâm tham lại cũng tạo nghiệp. Mình tạo nghiệp sanh tử, cả 2 cái đều tạo nghiệp sanh tử hết. Nhớ nha, đây là điều rất quan trọng.

Nhưng có 1 điều phải nhớ rằng, tâm sanh diệt 1 lần rồi biến mất, cái tâm tiếp theo được tạo ra bằng lực tác động của tâm trước hoặc là của tâm trước đó. Nhưng mà đại khái không bao giờ có chuyện cái sau là cái trước, chuyện đó không có, nhớ nha. Cái sau không bao giờ là cái trước, mà nó chỉ thừa tiếp cái trước, cho nên trong tinh thần Phật pháp không hề có chuyện tái sanh, không hề có. Tôi thà xài chữ đầu thai chứ tôi không xài chữ tái sanh. Chữ tái có nghĩa là sự quay lại của cái gì đó đi mất bây giờ quay về. Nhớ cái đó, cái đó rất là quan trọng.

Tôi nhắc lại lần nữa tại sao 2 cái này là toàn bộ Phật pháp là bởi vì biết rõ điều kiện nào làm cho mình thanh tịnh, điều kiện nào làm cho mình bị ô nhiễm. Như vậy là trở thành Phật rồi, đã thành Phật rồi coi kỹ bài kinh Song Tâm dùm nha.

Tiếp theo là thế nào là 2 pháp cần được sanh khởi? Là Tận Trí và Vô Sanh Trí.

Tận trí là Khayanana, ám chỉ cho trí Thánh đạo.

Vô Sanh trí là anuppadenanam ám chỉ trí tuệ trong quả. Khô 1 chỗ là những người không học A Tỳ Đàm họ không biết Thánh đạo, Thánh quả là cái gì mà bây giờ tôi bỏ thời gian ra tôi giải thích, đối với người đã biết rồi thì họ ngán, còn người không biết mà không giải thích thì họ nghe họ ù ù cạc cạc, họ không biết làm sao. Tôi chỉ nói hôm nay thôi.

Giai đoạn từ phàm sang Thánh hoặc từ Thánh thấp lên Thánh cao thì cái giai đoạn chuyển mình, trở mình từ phàm sang Thánh thì phải có 1 sát na tâm rất là đặc biệt, trong vô thủy luân hồi nó chỉ sử dụng 1 lần duy nhất mà thôi. Vd như từ phàm sang Thánh thì cái tâm Thánh đạo đầu tiên nó nằm trong 1 sát na gọi là tâm sơ đạo, cắt đứt 2 phiền não đó là thân kiến, hoài nghi để mình vĩnh viễn không còn khả năng luân hồi quá 7 kiếp. Vĩnh viễn có nghĩa là sao? Tối đa luân hồi trong 7 kiếp thôi, không thể đi xa hơn nữa. Rồi tới lần thứ 2, khi mình có tâm đắc đạo thứ 2, mình chỉ còn khả năng quay lại trong vòng 1 kiếp thôi, đó là nhất lai. Rồi bất lai là không còn khả năng quay lại cõi dục giới nữa. Và vị La Hán là vị vĩnh viễn không còn vãng lai sanh tử nữa.

Cứ mỗi khoảnh khắc từ phàm sang Thánh hoặc từ tầng Thánh thấp lên tầng Thánh cao có 1 tâm xuất hiện chỉ 1 lần thôi, 1 sát na tâm Thánh đạo. Sau khi chứng Thánh đạo rồi, từ đó về sau có 1 loại tâm thừa tiếp gọi là tâm Thánh quả. Cái này tôi chỉ nói vắn tắt, ai không biết thì gõ cửa học viên với nhau. Bà con chịu khó mua sách đi, quyển Triết Lý A Tỳ Đàm đó.

Như vậy có 2 pháp cần phải sanh khởi là Thánh Đạo và Thánh Quả.

Tiếp theo là có 2 pháp cần được thăng tri là Hữu Vi Giới và Vô Vi Giới cũng là toàn bộ Phật pháp.

Hữu Vi Giới ám chỉ 5 uẩn vì chúng do các duyên mà có. Vô Vi Giới ám chỉ Niết Bàn. Niết Bàn không do duyên tạo. Trong chú giải ghi rõ như vậy, không do duyên tạo.

Mình tu cho đã thì mình chỉ có thể Đạo Đế dẫn đến Niết Bàn, dẫn đến nhận thức về Niết Bàn thôi, còn Niết Bàn không có gì tạo ra hết. Cái này hơi khó hiểu, hơi trừu tượng. Bởi hồi này tôi có nói 1 điều giống như là dụ khị nhưng mà rất tiếc là không thể có cách nói khác. Là tôi rất mong quý vị có thể thu xếp ở với chúng tôi trong 1 tuần lễ, 10 ngày, nửa tháng thì mấy cái này học mới đã chứ giờ trong đạo tràng thế này thì tôi không biết, cứ chạy theo người này thì bỏ người kia. Bây giờ tôi nói chi tiết thì được rồi đó, nhưng mà có những người họ nghe họ ngáp ngủ cho chết, như vậy tôi cũng không muốn. Vậy ai thật sự có như cầu cứ tới đây. Sắp tới đây có, sắp tới người ta tới ở đây 2 tuần.

Tại sao chỗ này tôi gọi nó là tinh hoa Phật pháp? Là bởi vì toàn bộ thế giới này nó chỉ là chỗ gặp gỡ của điều kiện thôi quý vị.

Chữ sankhata này nó có nhiều cách dịch, người Mỹ họ dịch nó là conditioned hoặc là còn nghĩa nữa là chữ built có nghĩa là cái được xây dựng. Chữ sankhata này nó từ chữ sankharoti có nghĩa là xây dựng, bảo tấp. Chữ này có nhiều nghĩa lắm, có nghĩa là to made, to build. Nhưng ở đây tôi cố ý tôi xài past participle – quá khứ. Chữ sankhata ở đây do duyên tạo, do cái gì đó cấu tạo.

Tôi nhắc lại toàn bộ thế giới này gồm có cây cỏ, đất đá, con người, chim muông, rong rêu, cỏ dại, khoáng chất... Hết thảy đều là những thứ do duyên tạo hết. Do duyên là sao? Không có cái gì mà nó tồn tại độc lập, không có cái gì có thể đứng 1 mình mà nó hiện hữu ở đời, không có gì ngẫu nhiên mà có mà tất thảy những thứ nhỏ nhất như con ong, cái kiến, sợi tóc, hạt cát, hạt mè... tất cả đều do 1 tỷ điều kiện tạo nên. Tôi nói 1 tỷ theo nghĩa đen chứ không phải theo nghĩa bóng nha. 1 tỷ nghĩa là nhiều lắm, nhiều lắm.

Muốn có viên kẹo để mình bỏ vô miệng của mình, theo các vị thấy khó hay dễ. Như tôi, tôi nói rất là khó. Để có 1 viên kẹo bỏ vào mồm khó lắm quý vị. Đúng là trên 18 tuổi thì không có cần nhưng mà bây giờ lỡ nói rồi nói ha. Muốn có 1 viên kẹo bỏ vào miệng nó khó. Thứ 1 là anh không bị tiểu đường cái đã, bị tiểu đường mà bỏ viên kẹo vô miệng chỉ khi nào đường nó xuống thôi. Với tôi bây giờ thấy đường, thấy kẹo là tôi không dám rồi. Thứ 2 là ở đâu có viên kẹo đó? Thứ 3 mình đang ở đâu? chứ không phải chỗ nào cũng lột kẹo liêng vô miệng mình, chuyện đó không có đâu.

Ngay bây giờ, các vị có cho tôi 1 tấn kẹo, ngay bây giờ, tại đây và lúc này tôi không thể nào bỏ viên kẹo vào miệng hết. Rồi chưa kể rằng có tôi làm sao cái đã, ta nói hàm răng nào cũng ăn kẹo, cái nữa là tôi có thích ngọt hay không, tôi có bị tiểu đường hay không, răng có tôi có ok hay không, ngay thời điểm này tôi bỏ kẹo vô miệng tôi có nói chuyện được hay không, rồi có những bối cảnh tôi bỏ kẹo vô miệng, tôi có giữ được sự tôn nghiêm trang trọng hay không, bla bla ... Chỉ việc bỏ viên kẹo vào miệng mà đã thấy nó khó rồi quý vị, nó khó dữ lắm quý vị, nó khó dữ lắm.

Thậm chí tôi có thể nói thế này, 1 ngày 24h đồng hồ, tôi chưa hình dung tôi 1:44:30 tiếp xúc với từng người trong room này thôi, từng người đó, thì tôi hoàn toàn có thể nói ra được 1 ngày như vậy trong 24h quý vị có được bao nhiêu thời gian là có thể bỏ kẹo vô miệng, tôi đoán ra được. Nếu các vị là người chồng, người cha, người ông, người con, người cháu, người anh, người em, người mẹ,

người vợ trong nhà là tôi nhìn quý vị tôi biết liền, tôi có thể chia ra 24h, lúc ngủ là dứt khoát không có kẹo trong miệng rồi, lúc đánh răng là không có kẹo trong miệng rồi, lúc đi tắm là không có kẹo trong miệng, lúc huỳnh sáo là không có kẹo trong miệng, lúc đang ăn cơm là không có kẹo trong miệng. Đó, tôi ngời tôi bỏ miết như vậy. Có nghĩa là trong 1 ngày như vậy, thời điểm thích hợp để có thể bỏ viên kẹo vào miệng, nói về thời gian thôi đó, là đã không có nhiều rồi.

1:45:35

Cho nên vạn pháp ở đời do duyên mà có, chuyện gì đi nữa nó cũng cần 1 tỷ điều kiện. Rồi 1 ngày bóng mát nó tỏa xuống được trồng ở nơi chôn nào đó với những điều kiện chăm sóc, thổ dưỡng, khí hậu, phân bón, nước, nắng, gió, mưa, sương, bla bla... như thế nào đó mới ra cái hạt mè, nó nhỏ thiệt đó, nhỏ thiệt là nhỏ và nó không đáng tiền vậy đó, 1 hạt làm sao quy ra tiền được, 1 hạt làm sao quy ra trọng lượng được. Vậy đó, nó nhỏ xíu như vậy đó, không quy ra tiền, không quy ra trọng lượng được, vậy đó mà muốn có nó không phải là chuyện dễ đâu, xin thưa quý vị.

Cho nên 1 nụ cười, 1 sợi tóc, 1 hạt gạo, 1 hạt mè, 1 viên kẹo những chuyện nhỏ xíu xiu thì nó cần đến 1 tỷ điều kiện, 1 tỷ nhân duyên chứ không phải đơn giản nha.

Vạn pháp ở đời do duyên mà có, nó được gọi là sankhata – có nghĩa là hữu vi. Gọi theo từ ngữ chuyên môn là 5 uẩn.

Năm uẩn hôm bữa nói rồi, sắc uẩn là tất cả những gì thuộc về vật chất trong và ngoài ta. Còn nếu nghĩa nói rõ hơn 1 chút sắc uẩn là 5 trần và 5 căn .

Hiểu được hữu vi là gì tự nhiên mình chán. Khi mình đam mê trong tám thân, đam mê trong cõi đời này là mình tiếp tục chìm sâu, cắm chặt ở trong 5 uẩn, trong cảnh giới hữu vi. Khi mình hiểu rõ nó là gì mình nhàm chán, khi mình nhàm chán nó thì sẽ chứng ngộ được 1 cái mà trong kinh gọi là Niết Bàn. Niết Bàn có 1 từ đồng nghĩa gọi là vô vi. Vô vi là trạng thái chỉ người nào chán hữu vi mới hiểu được.

Nói cách khác diệt đế là trạng thái mà ai không còn tập đế mới hiểu được.

Tôi thấy người VN mình mê mấy cái cao xa mơ hồ, thích xài chữ vô vi chẳng hạn mà hoàn toàn không hiểu vô vi là cái gì. Rồi mình thích xài chữ thiên, chữ đạo đồ đó, tôi thấy xài tôi rất là dị ứng. Tánh tình của người mình tôi rất là dị ứng, xài ầu lăm. Chữ đạo, chữ thiên, chữ vô vi, rồi bây giờ lập nhóm chung hoa, nấu ăn, nấu chay rồi uống trà, múa thái cực quyền, trồng lan, trồng kiểng, lên núi, rồi tập mang mấy cái bộ đồng phục như áo lam, áo tràng, cuộc xổi, trồng hoa trên núi, bỏ phố, kêu gọi lập ra các nhóm cư sĩ đồ vậy đó. Cao siêu gì mấy cái đó mà cái chuyện căn bản, anh có mặc xà lòn ở trần không quan trọng, miễn là anh có chánh niệm cho tôi, miễn là anh nhớ dùm cho tôi mấy điều căn bản 5 uẩn là gì, 4 đế là gì, 12 duyên khởi là gì, 4 niệm xứ là gì. Thì đối với tôi anh là đệ nhất thiên hạ cư sĩ trong cõi trần hoàn khổ nạn này rồi. Tất thấy những khái niệm cao siêu khác làm on dẹp dùm cái, bớt chiêm bao lại, làm on hạ cánh xuống dùm nha.

Tôi nói cái này chúng thù lăm nhưng vì lòng đại bi tôi phải nói.

Vô vi là trạng thái mà chỉ những người chán hữu vi mới hiểu được. Hữu vi là 5 uẩn. Sắc uẩn là tất cả những gì thuộc về vật chất, là 5 căn 5 trần. Thọ uẩn là những cảm giác của thân tâm. Tưởng uẩn là tất thấy những cái biết thuộc về kinh nghiệm, ký ức, hồi ức, khái niệm, kiến giải. VD như biết đây là cái tô không phải cái chén, đây là màu xanh không phải là màu tím, đây là đàn ông không phải là đàn bà, đó là tưởng uẩn nha. Còn hành uẩn chính là khía cạnh thiện ác của mỗi khía cạnh trong tam tướng. Tôi nói rất là nôm na, ai học A Tỳ Đàm thì xắn tay áo lên cãi cho nó đã. Thức uẩn chính là cái biết của 6 thức, chỉ vậy thôi. 5 cái này tạo nên vô lượng vũ trụ với vô số chúng sinh có mặt trong đó, chỉ với 5 uẩn này thôi.

Hôm đó trong bài giảng ở Mỹ tôi có giảng rồi, nói gọn 5 uẩn là như vậy mà mình phải hiểu ngầm là 5 uẩn của người này với người khác trên nền tảng đều là 4 đại đất, nước, lửa, gió nhưng tùy cảnh giới, tùy duyên nghiệp mà có những điểm khác biệt nhau nhiều hay ít giữa sắc uẩn của người này với sắc uẩn của người kia. 1 người là nam, 1 người là nữ mà nếu có trực trặc giới tính, 1 người là gay, 1 người là les, rồi người đẹp, người xấu, người cao, người thấp, người trắng, người đen, người mập, người ốm, quý vị thấy chưa, thấy sắc uẩn chưa? Rồi có người bệnh nhiều, người khỏe, chưa kể có người hợp với thức ăn này, người kỵ thức ăn kia. Đó là sắc uẩn.

Còn thọ uân là sao? Có những người sanh ra cả đời toàn là vui, toàn là sướng, thường sáng sủa, hí hửng hí ha. Có người sanh ra cả đời chỉ để đổ lệ, để đau lòng thừa quý vị. Cho nên thọ uân không giống nhau. Hạng chúng sanh ở địa ngục thọ uân không giống chúng sanh ở cõi trời. Thọ uân người giàu không giống người nghèo, thọ uân của người nam với người nữ, thọ uân của người yếu đuối không giống người khỏe mạnh.

Tướng uân của người có học không giống của người học ít. Vd người có kiến thức về âm nhạc, tây nhạc thì họ mới nghe mấy cái Mozard, Beethoven hay là Chopin họ mới hiểu, chứ còn không, mình là người Miên chỉ biết nhạc Miên, ngũ cung, VN thì chỉ biết xàng, xê, cồng, xáng, líu, của Tàu, của Việt như là Cao Văn Lâu, Bạch Tuyết, Út Trà Ôn. Còn ở ngoài cũng vậy, cũng do kiến thức của mình tới đâu mình có thể cảm nhận được bức tranh nào là siêu thực, nào là lập thể.... Toàn bộ là do mình có kiến thức về hội họa, về âm nhạc, về văn chương, về thơ ca, về thi pháp, về điêu khắc bla bla Có hay không có.

Chính những kiến thức đó nó là tướng uân tạo ra thế giới cảm quan của thằng Tèo với thằng Tý không giống nhau. Cho nên nếu nói rớt ráo thì tướng uân luôn luôn là tâm sở tướng trong 52 tâm sở. Nhưng trong thực tế, tướng của người này không giống người kia là vì sao? Vì tiền nghiệp, vì khuynh hướng tâm lý, vì môi trường giáo dục và sinh trưởng hoàn toàn không giống nhau, hành trang nền tảng tâm linh và thể xác trong mỗi người không giống nhau, tướng uân từ đó cũng không giống nhau. Đó là lý do vì sao mà chư Phật đầu có 32 tướng tốt nhưng không thể nào có 2 Đức Phật có gương mặt giống nhau. Hai hoa hậu đẹp cực kỳ nhưng hoa hậu năm 17 không thể nào giống hoa hậu năm 16 được vì tâm tư của mình không giống nhau. Nhớ như vậy.

Qua tới hành uân, trên nền tảng thiện ác, trên nền tảng tập khí của mình không giống nhau cho nên khuynh hướng thiện ác của mình không giống nhau. Cho nên mình thấy sắc, thọ, tướng, hành, thức nếu mà nói đại khái thì đúng, ai cũng có 5 uân. Nếu nói chi tiết thì do sở hành, khuynh hướng tâm lý, do điều kiện sinh hoạt và do thầy bạn, do môi trường ảnh tiếp xúc, giao tế, tất thấy những cái này nó mới quyết định anh còn tiếp tục sanh tử nữa hay không và trong đường hướng sanh tử đó, 5 uân của anh nó như thế nào. Nhớ cái đó!

Toàn bộ cái gì thuộc về 5 uân mình gọi nó là hữu vi. Còn vô vi chính là Niết Bàn, chính là trạng thái chỉ người nào chán sợ cảnh bức tranh 5 uân, người đó mới thấy Niết Bàn là cái gì.

Ở đây Ngài nói là có 2 pháp cần được tác chứng – cần được chứng ngộ, đó là Minh và Giải Thoát. Minh ở đây là Tam Minh, còn giải thoát là La Hán quả.

Nhắc lại, Tam Minh là Túc Mạng Minh hiểu được quả luân hồi: đã sinh ra ở đâu, rồi thế nào, bla bla.... Sanh Tử Minh là hiểu được nhân luân hồi, biết vì sao ta và các chúng sinh lại có thọ, hành, tánh, tướng khác nhau. Thọ là tuổi thọ, hành là sở hành, tánh là khuynh hướng tâm lý, tướng là hình dáng bên ngoài. Lậu Tận Minh là trí kết thúc luân hồi do thấy 4 đế qua nhân và quả luân hồi. Có nghĩa vị đó thấy rằng, sanh ra làm chó, làm heo, làm người, làm tiên, có khổ như vậy, có sướng như vậy, nhưng mà gom chung lại đều là Khổ Đế. Và chuyện làm chó, làm heo, làm tiên, làm người ở đâu ra vậy ta? Vị đó thấy rõ, à thì ra do tham ái. Đam mê cái gì thì sẽ đầu thai về cảnh giới tương ứng với thứ mình đam mê, thì đó chính là Tập Đế nó lại tiếp tục tạo ra Khổ Đế. Do không thấy các cảnh giới tái sanh là khổ nên người ta mới vui đầu trong các nghiệp thiện ác để rồi mai này cứ sanh trở về cảnh giới tái sanh ấy. Có nghĩa vì không thấy rõ Khổ Đế nên người ta mới tiếp tục nuôi dưỡng Tập Đế. Vị đó thấy rất rõ, nhưng mà đến khi thấy vậy, vị đó mới tác ý, còn cái thấy của mình không đủ chắc, tại vì sao? Cái thấy của mình là cái thấy vay mượn, cái thấy của đờn con nít nghe người lớn nói bắt chước nói theo. Cái nói của mình là cái nói của con yểng, con sáo, con nhồng, con kết, con vẹt chứ không phải cái biết của bậc Thánh. Cái biết của mình là trí văn, trí tư, mà khổ 1 chỗ là văn, tư có 4 muôn tám ngàn loại khác nhau. Cái văn, tư của Ngài Xá Lợi Phất không giống của Ngài A Nan, văn, tư của Ngài A Nan không giống văn, tư của Ngài Rahula, văn tư của Ngài Rahula không giống mấy vị Sayadaw Miến Điện. Mà văn, tư của mấy vị Sayadaw Miến Điện không giống mấy ông sư Tích Lan. Mấy ông sư Tích Lan trí văn, trí tư không giống mấy ông sư Thái Lan, mấy ông sư Thái Lan không giống mấy ông sư Campuchia. Văn Tư của chư Tăng Campuchia không giống văn, tư của chư tăng VN. Mà trong mỗi ông sư VN thì cái văn và tư lại khác nhau nữa thừa quý vị. Cho nên nhận thức của mình về 4 đế là trùng trùng điệp điệp, nghiệp vô văn sai biệt khác

nhau. Chỉ khi nào đắc chứng bằng trí tu thì điềm tương đồng giữa 2 vị Thánh mới rõ ràng thôi, 2 Thánh về trí tuệ nhận thức 4 đế là giống nhau. Khi nào mình chưa thấy được 4 đế bằng Thánh trí, mới thấy bằng trí phàm phu thì sự sai biệt này rất là nhiều.

Các vị không tin tôi chứng minh cho các vị thấy. Khi mình chưa từng đặt chân tới Sài Gòn mà mình chỉ coi hình, chỉ coi phim và ngồi tưởng tượng thì phải nói rằng Sài Gòn trong tưởng tượng của chúng ta không tài nào giống nhau đâu, kính thưa quý vị. Nhưng nếu 1 tỷ người cùng đến SG, kẻ trước người sau không quan trọng, quan trọng là đều đến SG, đều tận mắt nhìn thấy chợ Bến Thành, đều tận mắt nhìn thấy cầu SG, thấy Hàng Xanh, thấy Bà Chiểu, thấy Lăng Ông, đều tận mắt thấy mọi thứ, lúc đó trong nhận thức của những người tận mắt thấy, nó mới có sự thật. Còn ngày nào 1 tỷ người chưa đặt chân tới SG, mà SG mới nằm trong tưởng tượng thôi, thì tôi xin bảo đảm 1000% cái SG trong tưởng tượng không thể nào giống nhau. Mà chỉ có SG trong cái nhìn trực tiếp thì may ra là giống nhau nha. Nhớ cái đó, cái đó rất là quan trọng.

Ở đây cũng vậy, Lộ Tận Minh là gì? Lộ Tận Minh là vị đó thấy rõ ràng, à thì ra, đây là nhân luân hồi, cái này là quả luân hồi. Quả luân hồi ở đâu mà nó ra? Quả luân hồi là gì? Là hình hài, là thân xác, là cảnh giới tái sinh, là buồn vui, là máu lệ, là hoa, là gai, là ong bướm vườn đời, là những gian truân khổ ải nhân gian... gọi là quả luân hồi. Mà ở đâu nó ra vậy ta? Là do các nghiệp thiện ác. Như vậy các nghiệp thiện ác chính là Tập Đế đó, nói nôm na, nói chính xác nó là ÁI, nhưng mà nó rộng nó là nghiệp Thiện Ác, chính là Tập Đế. Còn quả vui quả khổ nói nôm na nó đều là Khổ Đế. Chính vì còn có lòng đam mê trong cảnh giới, đam mê trong 6 trần thì ta mới tiếp tục luân hồi trong 3 hồi 6 đường. Vị đó thấy như thấy rõ 4 đế qua nhân luân hồi và quả luân hồi. Lúc đó nếu duyên lành có đủ thì vị ấy tự khắc chứng quả A La Hán không còn tiếp tục tái sinh nữa. Cái này được gọi là Lộ Tận Không.

Còn giải pháp ở đây là gì? Giải pháp ở đây chính là quả vị La Hán.

Chúng tôi bị trục trặc máy móc chút xíu làm mất của quý vị khoảng 15 phút, nhưng mà chúng ta cũng đã kết thúc xong phần 2 và hôm nay là bữa học cuối cùng của tuần lễ này. Xin hẹn gặp nhau vào chủ nhật cũng 2h trưa Paris.

Chúc các vị 1 ngày vui, 1 đêm an lành nhiều mộng đẹp.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**
